

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Nam Đông giai đoạn 2016 đến 2020**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết 36<sup>a</sup> / NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.
- Quyết định 846/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 các bộ, ngành, địa phương triển khai năm 2017;
- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020;
- Căn cứ Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020.
- Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2018.

#### **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Mục tiêu**

- Đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt

hơn. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Toàn thể CBCCNV sử dụng thành thạo các phần mềm dùng chung và các phần mềm chuyên ngành khác.

- Triển khai hoàn thiện theo mô hình Kiến trúc Chính quyền điện tử từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Nâng cấp hoàn chỉnh hạ tầng tập trung đủ năng lực để vận hành hệ thống ứng dụng trong cơ quan nhà nước huyện Nam Đông.

- Hoàn thiện nền tảng chia sẻ tích hợp sẵn sàng triển khai đồng bộ các ứng dụng trong huyện và kết nối liên thông với các hệ thống thông tin của tỉnh.

- Cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng/ Trang thông tin điện tử của tất cả cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. Nâng cấp chức năng tương tác theo hướng tiêu chí thông minh.

- Ứng dụng Hệ thống thông tin dịch vụ công, tích hợp các dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp, dịch vụ thanh toán trực tuyến và các dịch vụ thông minh khác.

- Tiếp nhận và triển khai mô hình cơ sở hạ tầng dữ liệu không gian (SDI – Spatial Data Infrastructure).

- Tiếp tục triển khai mô hình cơ bản đáp ứng các tiêu chí thông minh trên 4 lĩnh vực: Du lịch, Y tế, Giáo dục, Giao thông, Môi trường.

- Xây dựng hoàn thiện cơ bản hạ tầng an toàn thông tin tại UBND huyện.

- Xây dựng ban hành các văn bản quản lý về an toàn thông tin để đưa vào khai thác vận hành nhằm tăng cường năng lực của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện công tác đảm bảo an toàn thông tin có chất lượng cao.

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin tại UBND huyện, coi đây là giải pháp quan trọng để từng bước nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, huấn luyện, diễn tập, phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong xã hội về vai trò và tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin.

- Xây dựng hệ thống điện tử thông suốt, kết nối và liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ cấp huyện đến cấp xã. Tạo lập môi trường điện tử để người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của chính quyền các cấp.

- Ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với công cuộc cải cách hành chính và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh; triển khai thực hiện ứng dụng CNTT kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

- Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa, chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong các ngành, các lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng - an ninh.

- Cơ quan nhà nước có trách nhiệm ban hành quy chế về chia sẻ thông tin số nhằm bảo đảm sử dụng chung thông tin về quản lý, điều hành, phối hợp công tác và những thông tin khác một cách đồng bộ, thông suốt giữa các cơ quan nhà nước.

- Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phải gắn với việc nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong công tác thống kê nhằm nâng cao chất lượng thông tin thống kê, phát triển bền vững hoạt động thống kê, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong việc đánh giá tình hình, hoạch định chiến lược, xây dựng các kế hoạch, chính sách, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến 2020**

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 4.

- 80% thủ tục hành chính được triển khai ở mức độ 4.

- 100% dịch vụ công cấp độ 4 có giải pháp xác thực điện tử tập trung.

- 30% hồ sơ thủ tục hành chính của các địa phương được xử lý trực tuyến tại mức độ 4.

- 100% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng.

- 100% doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng.

- 100% cơ quan nhà nước sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp huyện đến cấp xã.

- 100% văn bản (không mật) trong các cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã được liên thông, luân chuyển trên môi trường mạng.

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã áp dụng chữ ký số trong trong văn bản điện tử.
- 100% cơ quan nhà nước áp dụng CDSL hệ thống thông tin địa lý GIS Huế vào công tác quản lý chuyên ngành.
- 100% các công việc được cập nhật vào phần dùng chung và được giải quyết đúng quy trình, thời gian đã quy định.
- 100% các xã, thị trấn có phòng họp trực tuyến.
- 100% văn bản điện tử được ký số và trao đổi qua mạng giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau.
- Trên 50% hồ sơ thủ tục hành chính cần trao đổi giữa các bộ phận một cửa liên thông được trao đổi qua môi trường mạng.
- Trên 80% hệ thống thông tin từ cấp độ 3 trở lên của các địa phương được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Tối thiểu 50% cổng thông tin điện tử của các xã, thị trấn được giám sát an toàn thông tin mạng, trong đó ưu tiên cho các địa bàn khó khăn, chưa tự cân đối được ngân sách.
- 100% hồ sơ quản lý cán bộ công chức các cấp có thể được quản lý chung trên mạng.
- 100% các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã đã được trang bị máy tính.
- 100% cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện và hầu hết các cơ quan cấp xã kết nối mạng LAN đạt chuẩn.

### **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT GIAI ĐOẠN 2018 ĐẾN 2023**

#### **1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Đẩy mạnh đổi mới, tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với những lĩnh vực bức thiết, liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Từng bước triển khai các hệ thống thông tin quốc gia về dân cư, đất đai - xây dựng, doanh nghiệp... Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện chứng từ, hồ sơ điện tử.
- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT ở các cơ quan nhà nước các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về CNTT và việc thuê dịch vụ CNTT; tăng cường năng lực cán bộ làm công tác an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh triển khai hình thức thuê doanh nghiệp CNTT thực hiện dịch vụ cho thuê từng phần hoặc thuê trọn gói, bao gồm: Phần cứng, phần mềm, đường truyền, giải pháp... để cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện và có các hình thức khen thưởng kịp thời các đơn vị làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước từng năm của huyện Nam Đông.

- Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3,4 trong hầu hết các lĩnh vực, gắn kết chặt chẽ với triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện và bộ phận một cửa hiện đại cấp xã. Hoàn chỉnh mô hình liên thông trên môi trường mạng.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống các phần mềm dùng chung của tỉnh trên cơ sở tích hợp liên thông thống nhất thành 1 hệ thống đồng bộ.

- Bố trí đủ ngân sách cho xây dựng chính quyền điện tử.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số trong CQNN nhằm đáp ứng nhu cầu gửi nhận văn bản điện tử và tích hợp vào các hệ thống thông tin giao dịch giữa các CQNN với nhau, với doanh nghiệp và người dân được xác thực, nhanh chóng và an toàn.

## **2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Triển khai ứng dụng Cổng dịch vụ công thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tích hợp các dịch vụ công ích, sự nghiệp phục vụ cung cấp thông tin, tra cứu của người dân, doanh nghiệp.

- Ứng dụng có hiệu quả hệ thống khảo sát, đánh giá trực tuyến về mức độ hài lòng của công dân, doanh nghiệp.

- Triển khai hoàn thiện hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công các cấp và Một cửa hiện tại cấp xã theo hướng tập trung, liên thông.

- Xây dựng hệ thống tổng hợp, thu thập trực tuyến ý kiến đánh giá của công dân, tổ chức và doanh nghiệp trong việc thực hiện các TTHC.

- Tiếp tục duy trì hoạt động, khai thác có hiệu quả hệ thống một cửa điện tử và DVC trực tuyến, một cửa liên thông tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và có cơ chế khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp và công dân sử dụng DVCTT mức độ 3, 4 đã triển

khai tại cơ quan, đơn vị; tuyên truyền dịch vụ công ích tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bưu điện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giải quyết TTHC nhanh và hiệu quả.

### **3. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành**

- Quản lý, vận hành, khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu trên nền GIS của các ngành, lĩnh vực, như: Tài nguyên - môi trường, xây dựng, giao thông vận tải, kế hoạch - đầu tư, văn hóa - thể thao, du lịch, nông nghiệp và phát triển nông thôn, thông tin và truyền thông, khoa học - công nghệ...

- Xây dựng và triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin chuyên ngành, trọng tâm là hệ thống thông tin các ngành, lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, y tế, giao thông, xây dựng, nông nghiệp, tài nguyên – môi trường, công thương, tư pháp, khoa học-công nghệ, thông tin - truyền thông, nội vụ, kế hoạch và đầu tư; hệ thống thông tin quản lý văn thư, lưu trữ.

- Phối hợp triển khai các hệ thống thông tin có quy mô và phạm vi từ Trung ương đến địa phương sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương quản lý.

### **4. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT**

- Tập huấn nâng cao nghiệp vụ công nghệ thông tin cho đội ngũ CBCC trên địa bàn huyện.

- Tham gia tập huấn nâng cao nghiệp vụ quản lý CNTT đối với lãnh đạo các cấp trong cơ quan nhà nước do huyện chủ trì.

- Tập huấn ứng dụng mã nguồn mở cho CBCC trong cơ quan nhà nước.

- Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, tập trung nhiều vào kiến thức an toàn thông tin và vận hành hệ thống mạng.

- Chuẩn hóa và tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước.

### **5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Vận hành ổn định và khai thác sử dụng hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan Nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng, đảm bảo an toàn thông tin trong ứng dụng CNTT của các CQNN và phục vụ tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

- Tiếp tục triển khai hệ thống hạ tầng mạng công cộng (Wifi công cộng) phục vụ cho người dân, doanh nghiệp kết nối thông tin trên môi trường Internet.

- Ưu tiên đầu tư, nâng cấp các hệ thống đảm bảo an toàn thông tin cho Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Xây dựng giải pháp tổng thể nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan nhà nước.

- Xây dựng giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống mạng diện rộng (WAN); có phương án kết nối Internet tập trung, hệ thống Wifi công cộng và các hệ thống thông tin khác

- Tổ chức tập huấn để nâng cao năng lực quản lý về an toàn thông tin.

- Thực hiện đầu tư hệ thống hội nghị truyền hình đến cấp xã phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp thông suốt, thuận lợi, tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại.

## **6. An toàn thông tin mạng (ATTTM)**

- Triển khai thực hiện Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, trong đó xác định hệ thống thông tin và cấp độ an toàn hệ thống thông tin, đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Xây dựng Quy chế hoạt động ứng cứu sự cố ATTTM trong CQNN, xây dựng và triển khai kế hoạch ứng phó sự cố bảo đảm an toàn thông tin mạng, quy trình ứng cứu sự cố ATTTM theo Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đảm bảo ATTTM trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về ATTTM cho CBCC trong các CQNN.

- Tập trung bảo trì hạ tầng kỹ thuật CNTT, triển khai các giải pháp đảm bảo ATTTM cho UBND huyện và UBND các xã, thị trấn, các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu, và đảm bảo ATTTM cho việc ứng dụng CNTT trong CQNN.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Giải pháp môi trường chính sách**

- Hướng dẫn triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp huyện và cấp xã.

- Xây dựng Quy định về việc triển khai hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng.

- Xây dựng Quy định quản lý vận hành và khai thác mạng diện rộng và Internet tập trung.

- Xây dựng các quy định về quản lý chữ ký số, thiết bị ngoại vi, máy tính soạn thảo văn bản mật, quy trình quản lý văn bản đến và đi trên phần mềm, ...

- Xây dựng chế độ thu hút nhân lực trình độ cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin để phục vụ cho huyện.

## **2. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính**

- Thực hiện Chương trình phối hợp Thúc đẩy gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020.

- Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Thực hiện các nội dung khác để gắn kết chặt chẽ các hoạt động ứng dụng CNTT với hoạt động cải cách hành chính.

## **3. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng các quy định về an toàn, an ninh thông tin, đẩy mạnh sử dụng rộng rãi chữ ký số trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước.

- Xây dựng Quy định phê duyệt và vận hành cấp độ an toàn thông tin; Quy định cập nhật, chia sẻ, khai thác, quản lý hệ thống thông tin.

- Xây dựng Chỉ thị tăng cường triển khai các giải pháp về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin trên địa bàn.

## **4. Giải pháp về tài chính**

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện chủ động, tích cực làm việc với các ngành có liên quan để tranh thủ nguồn kinh phí cho các dự án trong lộ trình 2016 - 2020, xác định đây là một nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này.

- Ưu tiên sử dụng nguồn ngân sách địa phương cho công tác xây dựng hệ thống ứng dụng trong cơ quan nhà nước, hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trong toàn huyện. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT trong các cơ quan nhà nước.

- Ưu tiên áp dụng hình thức thuê dịch vụ đối với các hạng mục là thế mạnh từ các doanh nghiệp như: Đường truyền, hệ thống sao lưu dự phòng, hệ thống mã hóa tên miền .v.v.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các quy định, chính sách để tạo giải pháp đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.



- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

## **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách địa phương, cân đối, bố trí đủ ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí cụ thể chi cho ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước của huyện.

- Bố trí kinh phí duy trì trang thông tin điện tử các đơn vị, địa phương; kinh phí thuê dịch vụ, kinh phí triển khai ứng dụng và phát triển CNTT.

## **3. Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện và UBND các xã, thị trấn**

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo UBND huyện (thông qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) tình hình triển khai Kế hoạch.

- UBND cấp xã bố trí kinh phí duy trì trang thông tin điện tử cấp xã; Đầu tư trang thiết bị phục vụ vận hành tại bộ phận một cửa, hiện đại hóa hệ thống một cửa điện tử cấp xã.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Nam Đông giai đoạn 2016 đến 2020. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết./

### ***Nơi nhận:***

- CT và các PCT UBND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- VP: LĐ và CV CNTT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Phụng**